

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA
HVA INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 1408/2025/HVA

Cần Thơ, ngày 14 tháng 08 năm 2025

No: 1408/2025/HVA

Can Tho, August 14, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC FINANCIAL REPORT DISCLOSURE

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.
 - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.
To: - *STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM*
 - *HANOI STOCK EXCHANGE*

Thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần đầu tư HVA thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên năm 2025 với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

According to the provisions of Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the disclosure of information on the securities market, HVA Investment Joint Stock Company hereby discloses its semi-annual financial statements for 2025 to the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange as follows:

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Name of organization: HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán: **HVA**

- Stock code: **HVA**

- Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

- Address: No.81, Nguyen Hien street, 91B Residential Area, Tan An ward, Can Tho city, Viet Nam.

- Điện thoại liên hệ/Tel: 0914.611.909

Fax:

- Email: cbtt.hva@gmail.com

Website: <http://hva.group>

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of the information disclosure:

- **BCTC bán niên năm 2025/Semi-Annual Financial Statements of 2025**

☒ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)/Separate Financial Statements (the Listed Organization has no subsidiaries, and the superior accounting unit has no affiliated units);

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)/Consolidated Financial Statements (the Listed Organization has subsidiaries);



- ☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)/*Combined Financial Statements (the Listed Organization has affiliated units with separate accounting systems).*

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân/Cases that require explanation:

- + Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/kiểm toán)/*The auditor provided an opinion that is not a full acceptance of the Financial Statements (for the Financial Statements that have been reviewed/audited):*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC bán niên được soát xét năm 2024)/ *Profit after tax in the reporting period shows a deviation of 5% or more before and after the audit, shifting from loss to profit or vice versa (for the reviewed semi-annual financial statements for the year 2024):*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/*Profit after tax in the income statement for the reporting period changes by 10% or more compared to the same period of the previous year:*

☒ Có/Yes

☐ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☒ Có/Yes

☐ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/*Profit after tax in the income statement for the reporting period shifting from profit to loss compared to the same period of the previous year; or vice versa:*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document in case of positive accumulation:*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

046598
ÔNG T
Ổ PH
ĐẦU T
HVA
TIÊU - T

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 14/08/2025, tại đường dẫn/*This information has been disclosed on the company's website on 14/08/2025, at the following link: <https://hva.group/cong-bo-thong-tin/>.*

Tài liệu đính kèm/

Attachments:

- BCTC bán niên năm
2025/Semi-Annual
Financial Statements of
2025;
- Văn bản giải trình/
Explanatory document.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
INFORMATION DISCLOSURE PERSON
LEGAL REPRESENTATIVE**



LÊ HÒA NHÃ



BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	4
4. Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2025	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	12 - 25



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104659943, đăng ký lần đầu ngày 19 tháng 5 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 17 tháng 12 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp về việc thay đổi thông tin số điện thoại liên hệ và xác nhận số 7230/GXN-ĐKKD cấp ngày 14/05/2025 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ, Việt Nam
- Điện thoại : 0914611909

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong kỳ là: kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ phần mềm.

Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban điều hành của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Vương Lê Vĩnh Nhân	Chủ tịch	Ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Trương Gia Bảo (*)	Thành viên độc lập	Ngày 05 tháng 6 năm 2023
Ông Lưu Trường Bách	Thành viên độc lập	Ngày 25 tháng 02 năm 2024
Ông Nguyễn Chí Công	Thành viên không điều hành	Ngày 25 tháng 02 năm 2024
Ông Lê Hòa Nhã	Thành viên	Ngày 25 tháng 02 năm 2024

(*) Ông Trương Gia Bảo đã nộp đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị vào ngày 24/4/2025.

Ủy ban Kiểm toán

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lưu Trường Bách	Chủ tịch	Ngày 29 tháng 02 năm 2024
Ông Nguyễn Chí Công	Thành viên	Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Hòa Nhã	Tổng Giám đốc	Ngày 14 tháng 11 năm 2023
Bà Phạm Thị Thu Lương	Kế toán trưởng	Ngày 01 tháng 10 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Lê Hòa Nhã – Tổng Giám đốc.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã

Ngày 11 tháng 08 năm 2025

Số: 2.0487/25/TC-AC

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 11 tháng 08 năm 2025, từ trang 05 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của nhóm Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**Chi nhánh Hà Nội****Nguyễn Hoàng Đức – Thành viên Ban Giám đốc**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0368-2023-008-1

Người được ủy quyền

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		155.359.905.949	150.227.316.076
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	7.850.794.021	2.562.339.731
1. Tiền	111		7.850.794.021	2.562.339.731
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		37.810.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2	37.810.000	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		145.889.190.002	147.373.899.187
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	-	6.580.000.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	69.048.080	793.899.187
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	145.820.141.922	140.000.000.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		279.423.451	-
1. Hàng tồn kho	141		279.423.451	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.302.688.475	291.077.158
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	1.157.474.726	103.438.166
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		145.213.749	187.638.992
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.692.187.067	1.066.762.624
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.577.726.928	938.955.079
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	859.606.765	938.955.079
<i>Nguyên giá</i>	222		952.179.798	952.179.798
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(92.573.033)	(13.224.719)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	718.120.163	-
<i>Nguyên giá</i>	228		785.000.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(66.879.837)	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		114.460.139	127.807.545
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	114.460.139	127.807.545
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		157.052.093.016	151.294.078.700

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		6.128.148.292	3.718.304.167
I. Nợ ngắn hạn	310		6.128.148.292	3.718.304.167
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	4.724.297.675	1.428.114.001
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	917.317.172	1.868.004.285
4. Phải trả người lao động	314		461.068.267	372.185.881
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	50.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		25.465.178	-
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		150.923.944.724	147.575.774.533
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.11	150.923.944.724	147.575.774.533
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		136.500.000.000	136.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		136.500.000.000	136.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(191.363.636)	(191.363.636)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		14.615.308.360	11.267.138.169
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		11.267.138.169	11.267.138.169
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.348.170.191	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		157.052.093.016	151.294.078.700

Người lập biểu



Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 11 tháng 08 năm 2025

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Lũy kế đầu năm đến cuối kỳ này Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	40.802.406.582	469.505.691
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		40.802.406.582	469.505.691
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	36.895.678.037	377.174.200
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.906.728.545	92.331.491
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.484.483.456	851.376.978
7. Chi phí tài chính	22		1.163.243	77.338.944
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	3.173.733.972	706.925.872
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.216.314.786	159.443.653
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		24.881.638	2.922.865
13. Lợi nhuận khác	40		(24.881.638)	(2.922.865)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.191.433.148	156.520.788
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.8	843.262.957	31.888.730
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.348.170.191	124.632.058
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.5	245	9
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.5	245	9

Lập, ngày 11 tháng 08 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Phạm Thị Thu Lương

Phạm Thị Thu Lương



Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.191.433.148	156.520.788
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V8;V9	146.228.151	-
- Các khoản dự phòng	03		-	77.338.944
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(1.699.216)	(418.073)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		4.335.962.083	233.441.659
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.527.134.428	(35.331.774.767)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(279.423.451)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.423.416.652	(74.779.792)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.040.689.154)	(67.663.973)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		(37.810.000)	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.10	(1.856.835.484)	(139.184.024)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.071.755.074	(35.379.960.897)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(785.000.000)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	14.145.490.410
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	20.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.699.216	418.073
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(783.300.784)	34.145.908.483

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		5.288.454.290	(1.234.052.414)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	2.562.339.731	1.476.338.335
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	7.850.794.021	242.285.921

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 11 tháng 08 năm 2025

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong kỳ là: kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ phần mềm.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Chi nhánh hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Số 32-32B-34-34A Bạch Đằng, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chi nhánh Hà Nội	Tầng 3, toà nhà SME Hoàng Gia, phố Cầu Đor, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chi nhánh Đà Nẵng	Tầng 16, toà nhà Misa, số 188 đường 30/4, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính giữa niên độ

Các số liệu tương ứng của kỳ trước so sánh được với số liệu của kỳ này.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có 26 nhân viên đang làm việc, trong đó có 18 nhân viên ký hợp đồng toàn thời gian (số đầu năm là 20 nhân viên, trong đó 15 nhân viên ký hợp đồng lao động toàn thời gian).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính giữa niên độ

Báo cáo tài chính giữa niên độ được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc kỳ kế toán.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có). Mức trích lập căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, mức trích lập căn cứ cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí dịch vụ tư vấn. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình của Công ty là phương tiện vận tải, truyền dẫn, được khấu hao 6 năm.

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Tài sản cố định vô hình của Công ty là Chương trình phần mềm máy tính: Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

9. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

10. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

11. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được giá.

12. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

15. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	609.626.268	331.603.193
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	7.241.167.753	2.230.736.538
Cộng	7.850.794.021	2.562.339.731

2. Các khoản đầu tư tài chính

	Số cuối kỳ			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Cổ phiếu						
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	33.550.000	37.620.000	-	-	-	-
Ngân hàng TMCP Á Châu	4.260.000	4.260.000	-	-	-	-
Cộng	37.810.000	41.880.000	-	-	-	-

Lý do thay đổi chứng khoán kinh doanh:

- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam: tăng do mua thêm 1.100 cổ phiếu với giá mua và chi phí mua là 33.550.000 VND.
- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Á Châu: tăng do mua thêm 200 cổ phiếu với giá mua và chi phí mua là 4.260.000 VND.

3. Phải thu khách hàng ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	-	5.480.000.000
Công ty TNHH Dịch vụ Kim Tín Phát	-	250.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	-	5.080.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Giải pháp Quà tặng Doanh nghiệp	-	150.000.000
Phải thu các khách hàng khác	-	1.100.000.000
Các khách hàng khác	-	1.100.000.000
Cộng	-	6.580.000.000

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ 34 Bạch Đằng	-	254.899.187
Công ty TNHH TCOM Global	55.000.000	520.000.000
Trả trước các nhà cung cấp khác	14.048.080	19.000.000
Cộng	69.048.080	793.899.187

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan ⁽ⁱ⁾	95.324.657.533	90.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối ETH	15.061.643.835	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	40.098.630.136	40.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	25.102.739.726	25.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Vfilms ⁽ⁱⁱ⁾	15.061.643.836	15.000.000.000
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	50.495.484.389	50.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối BNB ⁽ⁱⁱ⁾	10.041.095.890	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối BTC ⁽ⁱⁱ⁾	20.082.191.781	20.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Cake ⁽ⁱⁱ⁾	10.041.095.890	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Ton ⁽ⁱⁱ⁾	10.041.095.890	10.000.000.000
Ký cược, ký quỹ	260.004.938	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	30.000.000	-
Cộng	145.820.141.922	140.000.000.000

Số dư phải thu khác là các hợp đồng hợp tác kinh doanh, có lợi nhuận phân chia cố định 5%/năm, thanh toán định kỳ hàng tháng và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của bên nhận hợp tác kinh doanh. Tài sản đảm bảo là các tài sản sổ hình thành từ hoạt động hợp tác kinh doanh. Trong đó:

- (i) Các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các bên liên quan nhằm thực hiện các dự án khoa học công nghệ, thời gian hợp tác từ thời điểm ký hợp đồng đến khi hợp đồng bị chấm dứt (tối thiểu 12 tháng và tối đa là 05 năm).
- (ii) Các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các công ty không phải bên liên quan nhằm thực hiện các dự án khoa học công nghệ và dự án đầu tư điện ảnh, thời gian hợp tác từ thời điểm ký hợp đồng đến khi hợp đồng bị chấm dứt (tối thiểu 6 tháng và tối đa là 05 năm).

Trong kỳ, số tiền lãi thu được từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh là 2.933.637.256 VND.

6. Chi phí trả trước

6a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	48.005.185	9.838.584
Chi phí dịch vụ tư vấn	812.929.400	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	296.540.141	93.599.582
Cộng	1.157.474.726	103.438.166

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	114.460.139	126.298.963
Các chi phí trả trước dài hạn khác	-	1.508.582
Cộng	114.460.139	127.807.545

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

Là phương tiện vận tải, truyền dẫn

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	952.179.798	(13.224.719)	938.955.079
Khấu hao trong kỳ	-	(79.348.314)	(79.348.314)
Số cuối kỳ	952.179.798	(92.573.033)	859.606.765

8. Tài sản cố định vô hình

Là chương trình phần mềm máy tính

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	-	-	-
Mua trong kỳ	785.000.000	-	785.000.000
Khấu hao trong kỳ	-	(66.879.837)	(66.879.837)
Số cuối kỳ	785.000.000	(66.879.837)	718.120.163

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC	4.704.956.359	1.423.146.001
Các nhà cung cấp khác	19.341.316	4.968.000
Cộng	4.724.297.675	1.428.114.001

10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.856.835.484	843.262.957	(1.856.835.484)	843.262.957
Thuế thu nhập cá nhân	11.168.801	109.301.339	(46.415.925)	74.054.215
Các loại thuế khác	-	6.000.000	(6.000.000)	-
Cộng	1.868.004.285	958.564.296	(1.909.251.409)	917.317.172

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Kỳ này	Kỳ trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.191.433.148	156.520.788
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	24.881.638	2.922.865
- Các khoản điều chỉnh tăng	24.881.638	2.922.865
Thu nhập tính thuế	4.216.314.786	159.443.653
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	843.262.957	31.888.730

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

11. Vốn chủ sở hữu

11a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Kỳ trước				
Số dư đầu năm	136.500.000.000	(191.363.636)	3.901.874.406	140.210.510.770
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	124.632.058	124.632.058
Số dư cuối kỳ	136.500.000.000	(191.363.636)	4.026.506.464	140.335.142.828
Kỳ này				
Số dư đầu năm	136.500.000.000	(191.363.636)	11.267.138.169	147.575.774.533
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	3.348.170.191	3.348.170.191
Số dư cuối kỳ	136.500.000.000	(191.363.636)	14.615.308.360	150.923.944.724

11b. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	13.650.000	13.650.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

12. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.579.019.756	1.634.019.756
Trên 1 năm đến 5 năm	173.336.626	742.846.504
Cộng	1.752.356.382	2.376.866.260

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên bao gồm:

- Tổng số tiền thuê 150 m² văn phòng tại toà nhà số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ với giá thuê là 77.000.000 VND/tháng (đã bao gồm thuế GTGT 10%). Hợp đồng thuê có thời hạn 25 tháng, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.
- Tổng số tiền thuê 225 m² văn phòng tại số 32-32B-34-34A Bạch Đằng, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh với giá thuê là 86.668.313 VND/tháng (đã bao gồm thuế GTGT 10%). Hợp đồng thuê có thời hạn từ ngày 01/06/2024 đến ngày 06/09/2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cung cấp dịch vụ	40.802.406.582	469.505.691

1b. Doanh thu bán hàng cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các công ty liên kết. Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH Dịch vụ Kim Tín Phát	103.938.600	51.419.200
Công ty Cổ phần Công nghệ Delta Labs	36.000.000	50.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Thể thao Run Together	1.871.813.920	85.591.400
Công ty TNHH Một thành viên Trustgroup	18.000.000	10.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư ETH	18.000.000	7.500.000
Công ty Cổ phần Fplus Technology	18.000.000	7.500.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuối khối Onuschain	24.921.332.102	7.500.000
Công ty Cổ phần Ideas Production	18.000.000	7.500.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Giải pháp Quà tặng Doanh nghiệp	1.043.879.013	7.500.000
Công ty Cổ phần Livetrade	18.000.000	7.500.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Pibridge	36.815.100	27.414.100
Công ty Cổ phần Trustpay	279.305.700	185.671.900
Chi nhánh Cần Thơ - Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	36.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuối khối ETH	1.031.439.449	-
Công ty Cổ phần Công nghệ TrustXLabs	422.985.316	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Vfilms	773.067.630	-

2. Giá vốn hàng bán

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn cung cấp dịch vụ	36.895.678.037	377.174.200

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	1.699.216	418.073
Lãi đầu tư chứng khoán kinh doanh	19.010.000	-
Lãi hợp tác kinh doanh	3.463.774.240	850.958.905
Cộng	3.484.483.456	851.376.978

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	1.580.211.958	417.438.000
Chi phí đồ dùng văn phòng	94.489.587	2.872.956
Chi phí khấu hao tài sản cố định	146.228.151	-
Thuế, phí và lệ phí	6.000.000	6.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.130.719.247	70.114.327
Các chi bằng tiền phí khác	216.085.029	210.500.589
Cộng	3.173.733.972	706.925.872

5. Lãi trên cổ phiếu

5a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.348.170.191	124.632.058
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	3.348.170.191	124.632.058
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	13.650.000	13.650.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	245	9

5b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính giữa niên độ.

6. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	94.489.587	2.872.956
Chi phí nhân công	1.580.211.958	417.438.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	146.228.151	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	38.026.397.284	447.288.527
Chi phí khác	222.085.029	216.500.589
Cộng	40.069.412.009	1.084.100.072

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Tiền lương	Thưởng	Cộng thu nhập
Kỳ này			
Ông Lê Hòa Nhã - Tổng Giám đốc	165.000.000	-	165.000.000
Bà Phạm Thị Thu Lương - Kế toán trưởng	125.974.100	-	125.974.100
Cộng	290.974.100	-	290.974.100
Kỳ trước			
Ông Lê Hòa Nhã - Tổng Giám đốc	63.650.000	17.350.000	81.000.000
Bà Phạm Thị Thu Lương - Kế toán trưởng	73.380.000	8.000.000	81.380.000
Cộng	137.030.000	25.350.000	162.380.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH Công nghệ Y tế MetaCare	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Trustpay	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty TNHH Dịch vụ Kim Tín Phát	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Công nghệ Delta Labs	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Công nghệ Thẻ thao Run Together	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty TNHH Một thành viên Trustgroup	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Đầu tư ETH	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Fplus Technology	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuối khối Onuschain	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Ideas Production	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Công nghệ Giải pháp Quà tặng Doanh nghiệp	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Livetrade
Công ty Cổ phần Công nghệ Pibridge
Công ty Cổ phần Onstocks
Công ty TNHH Vàng bạc Đá quý Bảo Tín Phát
Công ty Cổ phần DTS Group
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Khởi nghiệp Hợp vốn
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Sông Ngân
Công ty Cổ phần Công nghệ PayLink Global
Công ty Cổ phần Công nghệ Skychain Technology
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Fundgo
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối ETH
Công ty Cổ phần Công nghệ TrustXLabs
Công ty Cổ phần Công nghệ Vfilms

Mối quan hệ

Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain		
Tiền lãi hợp tác kinh doanh	619.863.015	-
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold		
Tiền lãi hợp tác kinh doanh	928.157.808	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối ETH		
Tiền lãi hợp tác kinh doanh	304.109.587	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Trustxclabs		
Mua hàng hóa, dịch vụ	1.500.000.000	-
Công ty Cổ phần Trustpay		
Mua hàng hóa, dịch vụ	1.800.000.000	-
Công ty TNHH Công nghệ Y tế Metacare		
Mua hàng hóa, dịch vụ	623.422.300	-

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3 và V.5.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ là cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ phần mềm và tham gia góp vốn vào các hợp đồng hợp tác kinh doanh và chỉ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Lập, ngày 11 tháng 08 năm 2025

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA
HVA INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

Số/No: 05/2025/CVGT-HVA
(V/v giải trình về chênh lệch lợi nhuận
sau thuế của BCTC bán niên năm 2025
so với bán niên năm 2024)
(Regarding the explanation of the
variance in after-tax profit in the
semi-annual financial statements for
2025 compared to those for 2024)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Cần Thơ, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Can Tho, August 14, 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.
To: - *STATE SECURITIES COMMISSION.*
- *HANOI STOCK EXCHANGE*

Công ty cổ phần Đầu tư HVA (Mã chứng khoán HVA) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, hợp tác và giúp đỡ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua.

HVA Investment Joint Stock Company (Stock code HVA) sincerely thanks the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange for their attention, cooperation, and support over the past time.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc Công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Based on Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the Securities Market.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính bán niên năm 2025/*Based on the semi-annual financial statements for 2025.*

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 so với Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của HVA như sau:

HVA Investment Joint Stock Company hereby provides the following explanation regarding the variance in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to those for 2024:

ĐVT: Đồng

Unit of measurement: Dong

STT/ No	Chỉ tiêu/ Metric	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025/ From 01/01/2025 to 30/06/2025	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024/ From 01/01/2024 to 30/06/2024	Chênh lệch/Discrepancy	
				Số tuyệt đối/ Absolute number	% tăng/giảm /increase/ decrease
1	LNST	3.348.170.191	124.632.058	3.223.538.133	2.586,44%

Giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên tại BCTC bán niên năm 2025 so với BCTC bán niên năm 2024/Explanation for the change of 10% or more in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to the 2024 semi-annual financial statements:

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính bán niên năm 2025 tăng 3.223.538.133 VNĐ (bằng chữ: Ba tỷ, hai trăm hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn, một trăm ba mươi ba đồng) tương ứng tăng 2.586,44% so với bán niên năm 2024 do: sau thời gian tái cơ cấu các khoản đầu tư và mở rộng lĩnh vực kinh doanh, công ty có nguồn thu tăng thêm từ các khoản đầu tư tài chính, chứng khoán và hoạt động kinh doanh về cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ phần mềm dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

The after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements increased by VND 3,223,538,133 (in words: Three billion, two hundred twenty-three million, five hundred thirty-eight thousand, one hundred and thirty-three dong), equivalent to an increase of 2,586.44% compared to the 2024 semi-annual period, due to the following reason: After a period of restructuring investments and expanding business areas, the Company recorded additional revenue from financial investments, securities, and business activities in providing information technology services and software services, which resulted in an increase in after-tax profit.

Trên đây là nguyên nhân chủ yếu làm chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC bán niên năm 2025 so với BCTC bán niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư HVA.

The above is the main reason for the difference in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to the 2024 semi-annual financial statements of HVA Investment Joint Stock Company.

Công ty cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thông báo cho các Cổ đông được biết.

HVA Investment Joint Stock Company would like to explain this to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange, and notify the shareholders accordingly.

Trân trọng cảm ơn!

Best regards!

Nơi nhận/Recipient:

- Như Kinh gửi/As address;
- Lưu VT/Document retention.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA
TỔNG GIÁM ĐỐC
HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
GENERAL DIRECTOR



LÊ HÒA NHÃ

